**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ PHÁP LUẬT 10 – KẾT NỐI TRI THỨC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Mức độ** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | Bài 1. Nền KT và các chủ thể của nền K |  | 1 |  |  |
| 2 | Bài 2. Thị trường và cơ chế thị trường. |  |  |  |  |
| 3 | Bài 3. Ngân sách nhà nước và thuế | 1 | 1 |  |  |
| 4 | Bài 4. Cơ chế thị trường | 1 |  |  |  |
| 5 | Bài 5. Ngân sách nhà nước | 1 |  |  |  |
| 6 | Bài 6. Thuế | 1 |  |  |  |
| 7 | Bài 7. Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh | 1 | 1 |  | 1 |
| 8 | Bài 8. Tín dụng và vai trò của tín dụng trong đời sống. | 1 | 1 | 1 |  |
| 9 | Bài 9. Dịch vụ tín dụng | 1 | 1 |  |  |
| 10 | Bài 10. Lập kế hoạch tài chính cá nhân | 1 | 1 | 1 | 1 |
| 11 | Bài 11. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của Pháp luật | 1 | 1 | 1 |  |
| 12 | Bài 12. Hệ thống pháp luật và văn bản pháp luật Việt Nam |  | 1 |  |  |
| 13 | Bài 13. Thực hiện pháp luật | 1 |  | 1 |  |

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1**

**MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ PHÁP LUẬT 10 – KẾT NỐI TRI THỨC**

**I. TRẮC NGHIỆM**

Câu 1. Các hoạt động kinh tế có mối quan hệ như thế nào với nhau?

A. Thống nhất, tác động qua lại với nhau.

B. Mâu thuẫn, bài trừ lẫn nhau.

C. Tách rời, không liên quan tới nhau.

D. Rời rạc, bài xích lẫn nhau.

**Câu 2.** Phương án nào sau đây thuộc thị trường tư liệu sản xuất?

A. Thị trường máy gặt.

B. Thị trường tủ lạnh.

C. Thị trường bảo hiểm.

D. Thị trường vàng.

**Câu 3.** Phương án nào sau đây không thuộc một trong những chức năng của thị trường?

A. Chức năng thừa nhận.

B. Chức năng thông tin.

C. Chức năng điều tiết, kích thích hoặc hạn chế.

D. Chức năng điều khiển.

**Câu 4.** Cơ chế thị trường có ưu điểm: Kích thích tính năng động, sáng tạo của các chủ thể kinh tế, thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất và

A. tăng trưởng kinh tế.

B. đa dạng sinh học.

C. phân hóa giai cấp.

D. khai hóa văn minh.

**Câu 5.** Số tiền phải trả cho một hàng hoá để bù đắp những chi phí sản xuất và lưu thông hàng hoá đó được gọi là

A. giá trị hàng hóa.

B. giá trị sử dụng hàng hóa.

C. giá cả hàng hóa.

D. chất lượng hàng hóa.

**Câu 6.** Nguồn thu chủ yếu nhất của ngân sách nhà nước là

A. thuế.

B. vốn đầu tư nước ngoài.

C. lệ phí.

D. phí.

**Câu 7.** Việc thực hiện liên tục một, một số hoặc tất cả công đoạn của quá trình từ đầu tư, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm hoặc cung ứng dịch vụ trên thị trường nhằm mục đích thu được lợi nhuận là hoạt động của

A. kinh doanh.

B. tiêu dùng.

C. sản xuất.

D. tiêu thụ.

**Câu 8.** Theo quy định của pháp luật, hộ sản xuất kinh doanh có quyền hạn nào sau đây?

A. Không cần phải đăng ký kinh doanh.

B. Tự chủ trong quản lí và tiêu thụ sản phẩm.

C. Được phép kinh doanh bất kì hàng hóa nào.

D. Được phép kinh doanh cả mặt hàng chưa đăng ký.

**Câu 9.** Trên thị trường, doanh nghiệp Q nhận thấy giá của nguyên vật liệu đang có xu hướng gia tăng, nhưng hợp đồng đã kí với đối tác không thể thay đổi giá, nên doanh nghiệp đã quyết định cắt giảm một số chi phí về xử lý chất thải để giữ chi phí sản xuất sản phẩm không tăng, đảm bảo được mức lợi nhuận ban đầu. Trong trường hợp trên, doanh nghiệp Q đã làm gì để đảm bảo được mức lợi nhuận ban đầu?

A. Giảm chi phí xử lý chất thải gây nguy hiểm cho môi trường.

B. Đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu của đối tác theo hợp đồng.

C. Tạo việc làm, thu nhập cho người lao động.

D. Đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội.

**Câu 10.** Cầu nối đáp ứng những nhu cầu vay và cho vay của các chủ thể trong nền kinh tế, góp phần thúc đẩy mọi mặt đời sống xã hội phát triển là

A. tín dụng.

B. ngân hàng.

C. vay nặng lãi.

D. doanh nghiệp.

**Câu 11.** Tín dụng là khái niệm thể hiện quan hệ kinh tế giữa chủ thể sở hữu (người cho vay) và chủ thể sử dụng nguồn vốn nhàn rỗi (người vay), theo nguyên tắc

A. hoàn trả sau thời gian hứa hẹn.

B. hoàn trả có kì hạn cả vốn gốc và lãi.

C. hoàn trả gốc có kì hạn theo thỏa thuận.

D. bồi thường theo quy định của pháp luật.

**Câu 12.** H đã tư vấn cho bạn mình đến vay tiền ở một ngân hàng uy tín. Đến thời hạn, bạn của H không thể trả nổi tiền vì kinh tế gặp khó khăn nên đã bỏ trốn để không phải trả số tiền đó.

Trong trường hợp trên, bạn của H đã vi phạm nghĩa vụ và trách nhiệm nào của người vay trong quan hệ tín dụng?

A. Phải hoàn trả cả vốn gốc và lãi vô điều kiện.

B. Nhường quyền sử dụng tạm thời một lượng vốn.

C. Cho vay dựa trên cơ sở tin tưởng và tín nhiệm.

D. Sử dụng vốn vay đúng mục đích, hiệu quả.

**Câu 13.** Khi vay tín chấp, người vay cần thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?

A. Cung cấp trung thực, chính xác các thông tin cá nhân.

B. Trả ít nhất 50% vốn vay và lãi theo đúng hạn.

C. Có thể mượn thông tin của người khác để vay.

D. Có thể có hoặc không cần thiết giấy tờ vay.

**Câu 14.** Khi vay tín chấp, người vay cần có trách nhiệm nào sau đây?

A. Phải trả đủ vốn vay và lãi đúng hạn.

B. Miễn, giảm lãi suất cấp tín dụng tùy ý.

C. Thu mọi loại phí liên quan.

D. Trả vốn vay và lãi không gia hạn thời gian.

**Câu 15.** Bản kế hoạch thu chi giúp quản lý tiền bạc của cá nhân bao gồm các quyết định về hoạt động tài chính như thu nhập, chi tiêu tiết kiệm, đầu tư, để thực hiện những mục tiêu tài chính của cá nhân được gọi là

A. kế hoạch tài chính cá nhân.

B. kế hoạch công việc cần làm.

C. kế hoạch công việc hằng ngày.

D. quản lý công việc.

**Câu 16.** Có mấy loại kế hoạch tài chính cá nhân phù hợp lứa tuổi học sinh?

A. Ba loại.

B. Bốn loại.

C. Hai loại.

D. Năm loại.

**Câu 17.** Mục tiêu tiết kiệm trong thời gian ngắn thì thường là số tiền

A. rất nhỏ.

B. rất lớn.

C. không xác định.

D. vượt chỉ tiêu.

**Câu 18.** R chia sẻ rằng muốn dành dụm tiền mua chiếc máy tính cầm tay casio mới để tính toán tiện lợi hơn. R đã tiết kiệm được 300.000 chỉ còn thiếu khoản nhỏ nữa. Trong trường hợp này, R nên áp dụng loại kế hoạch tài chính nào là phù hợp nhất?

A. Ngắn hạn.

B. Trung hạn.

C. Dài hạn.

D. Có hạn.

**Câu 19.** Pháp luật được áp dụng nhiều lần, ở nhiều nơi, đối với tất cả mọi người thể hiện đặc điểm cơ bản nào của pháp luật?

A. Tính quy phạm phổ biến.

B. Tính quyền lực, bắt buộc chung.

C. Tính xác định chặt chẽ về hình thức.

D. Tính xác định chặt chẽ về nội dung.

**Câu 20.** Pháp luật phải được thể hiện bằng các văn bản có chứa quy phạm pháp luật thể hiện đặc điểm nào sau đây của pháp luật?

A. Tính xác định chặt chẽ về hình thức.

B. Tính quy phạm phổ biến.

C. Tính quyền lực, bắt buộc chung.

D. Tính xác định chặt chẽ về nội dung.

**Câu 21.** Đối tượng thực thiện của văn bản quy phạm pháp luật là

A. tất cả các chủ thể trên phạm vi cả nước.

B. toàn bộ công chức, viên chức.

C. các cá nhân liên quan đến văn bản.

D. các cơ quan có chức năng hành pháp.

**Câu 22.** Quyết định quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân và Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh thuộc loại văn bản pháp luật nào?

A. Văn bản quy phạm pháp luật.

B. Văn bản về căn cước công dân.

C. Văn bản áp dụng pháp luật.

D. Văn bản hành chính nhà nước.

**Câu 23.** Quá trình hoạt động có mục đích, làm cho những quy định của pháp luật đi vào cuộc sống, trở thành những hành vi hợp pháp của các cá nhân, tổ chức là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Thực hiện pháp luật.

B. Thi hành pháp luật.

C. Sử dụng pháp luật.

D. Áp dụng pháp luật.

**Câu 24.** Chị S đã tố cáo lên cơ quan chức năng hành vi rải truyền đơn chống phá Đảng và nhà nước của một số nhóm đối tượng xuất hiện trên địa bàn nơi chị cư trú. Trong trường hợp trên, chị S đã thực hiện hình thức pháp luật nào?

A. Sử dụng pháp luật.

B. Tuân thủ pháp luật.

C. Áp dụng pháp luật.

D. Thi hành pháp luật.

**II. TỰ LUẬN**

**Câu 1.** Thế nào là thực hiện pháp luật? Lấy một tình huống cụ thể về thực hiện pháp luật?

**Câu 2.** Hiện nay, nhu cầu về sản phẩm thủ công mỹ nghệ ngày càng cao. Anh P quyết định xây thêm nhà xưởng, tuyển thêm thợ lành nghề, thiết lập quy trình sản xuất chặt chẽ, liên kết với nhiều đơn vị cung ứng nguyên vật liệu. Anh đã làm hài lòng khách hàng bằng các sản phẩm đa dạng, phong phú về kiểu dáng và chất liệu. Cửa hàng của anh vừa bán trực tiếp vừa bán trực tuyến và doanh thu luôn tăng trưởng. Anh còn sẵn sàng nhận các học viên để truyền nghề, giúp cho nghề truyền thống của cha ông không bị mai một.

- Hãy nêu những yếu tố tạo nên sự thành công trong mô hình kinh doanh hộ gia đình của anh P.

- Cho biết bài học mà em rút ra được qua trường hợp trên.**ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ 1**

**MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ PHÁP LUẬT 10 – KẾT NỐI TRI THỨC**

**I. TRẮC NGHIỆM**

**Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
| **Đáp án** | A | A | D | A | C | A | A |
| **Câu** | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| **Đáp án** | A | A | B | A | A | A | A |
| **Câu** | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 |
| **Đáp án** | A | A | A | A | A | A | A |

**II. TỰ LUẬN**

**Câu 1.**

*- Thi hành pháp luật là hình thức thực hiện pháp luật, trong đó các chủ thể pháp luật (tổ chức, cá nhân) chủ động thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ mà pháp luật quy định phải làm (bắt buộc phải làm).*

*- Ví dụ: Các doanh nghiệp kinh doanh chủ động nộp thuế theo quy định hàng tháng.*

**Câu 2.**

*- Yếu tố tạo nên sự thành công trong mô hình kinh doanh hộ gia đình của anh P:*

*+ Nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng.*

*+ Chiến lược kinh doanh phù hợp.*

*+ Kênh bán hàng đa dạng.*

*+ Chất lượng sản phẩm tốt.*

*- Bài học: Muốn kinh doanh tốt phải nắm bắt thị trường, thời cuộc, nhu cầu của người tiêu dùng và đảm bảo chất lượng sản phẩm.*